

Số: 642/2024/QĐCNHGT-DS

Tân Bình, ngày 30 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng TMCP P và ông Lê Trần Thái S;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp về hợp đồng tín dụng đề ngày 10 tháng 4 năm 2024 của Ngân hàng TMCP P.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 8 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+Người khởi kiện: **Ngân hàng TMCP P**; Trụ sở: số 41 (Tầng trệt, tầng lửng, tầng 1 và tầng 2 của tòa nhà) và số D L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thích Quang Đ, sinh năm 1990; Địa chỉ: KP N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Đại diện theo Giấy ủy quyền số 35/2024/UQ-OCB ngày 11/3/2024)

+ Người bị kiện: **Ông Lê Trần Thái S**, sinh năm 1995; Địa chỉ: I A, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 8 năm 2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

- Ông Lê Trần Thái S đã ký kết với Ngân hàng TMCP P Hợp đồng tín dụng số TDCN21005680/2021/PCG/HĐTD ngày 16/12/2021; sửa đổi bổ sung số TDCN21005680.01/PCG/PLHĐTD ngày 31/12/2021 và khế ước nhận nợ số TDCN21005680/2021/PCG/KUNN ngày 16/12/2021 để vay vốn tại Ngân hàng. Số tiền vay là 2.450.000.000 đồng; Mục đích vay: mua bất động sản; Thời hạn vay: 240 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên; Lãi suất vay: áp dụng gói ưu đãi 8,5%/năm, từ tháng 25 trở đi áp dụng lãi suất cho vay điều chỉnh theo định kỳ 06 tháng/lần (sau đây gọi là kỳ điều chỉnh lãi suất).

Tài sản bảo đảm cho khoản vay theo Hợp đồng thế chấp số TDCN21005680/2021/PCG/HĐTC ngày 31/12/2021 ký giữa Ngân hàng với ông Lê Trần Thái S tại Văn phòng C, số công chứng 8401, quyền số 09/2021TP/CC-SCC/HĐGD và đã được đăng ký thế chấp theo quy định của pháp luật là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 311, tờ bản đồ số 40 tại xã M, huyện Đ, tỉnh Long An theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT017310, số vào sổ cấp GCN: CS05605 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L cấp ngày 08/10/2019; Đã lập trang bổ sung về

sơ đồ thửa đất, nhà và tài sản khác gắn liền với đất ngày 22/5/2021 do có sự thay đổi cấp đường giữa giấy chứng nhận và thực tế từ đường đá xanh thành đường bê tông: theo biên bản kiểm tra ngày 11/5/2021 của Ủy ban nhân dân xã M, đã cập nhật chuyển nhượng ngày 30/12/2021.

- Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, ông Lê Trần Thái S đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định trong Hợp đồng tín dụng đã nêu trên, Ngân hàng TMCP P buộc ông Lê Trần Thái S trả tổng số tiền là 1.054.714.745 (Một tỷ không trăm năm mươi bốn triệu bảy trăm mười bốn nghìn bảy trăm bốn mươi lăm) đồng, trong đó: Nợ gốc là 915.170.000 đồng; Nợ lãi là 139.544.745 đồng (tạm tính đến ngày 09/8/2024) và tiền lãi, phí phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết từ ngày 10/8/2024 cho đến khi ông Lê Trần Thái S hoàn thành nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng TMCP P.

- Thời gian và phương thức thanh toán: Thời gian thanh toán chậm nhất là ngày 09/9/2024.

Ông Lê Trần Thái S còn phải tiếp tục trả số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 10/8/2024 theo mức lãi suất thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán toàn bộ số tiền nêu trên.

Nếu ông Lê Trần Thái S không thực hiện hoặc thực hiện không đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP P được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tổ chức thi hành án đối với ông Lê Trần Thái S theo quy định của pháp luật.

Ông Lê Trần Thái S thanh toán chi phí xem xét thẩm định tại chỗ cho Ngân hàng TMCP P là 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Q. Tân Bình;
- Chi cục THA DS Q. Tân Bình;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Thị Lan Ngọc